

Số: 454/2024/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Trần Đức Kiên**

Các Thẩm phán: ông **Vũ Thanh Liêm**

ông **Trương Công Thi**

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án hành chính sơ thẩm số 53/2024/HC-ST ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên bị kháng cáo như sau:

- Ngày 21 tháng 8 năm 2024, người bị kiện là Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà **Phạm Thị Lệ T** về việc hủy một phần Quyết định số 4306/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thành phố T “V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện Dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ dự án đường B giai đoạn 2 (đợt 3)” và Hủy một phần Quyết định số 4351/QĐ-UBND ngày 12/09/2023 của UBND thành phố T “V/v bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với: **Phạm Thị Lệ T** và **Nguyễn Trung T1** đang sử dụng (đất của hộ ông **Nguyễn L**) trúng giải tỏa Dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ dự án đường B giai đoạn 2 (đợt 3)” liên quan đến giải quyết nhu cầu chỗ ở của người khởi kiện bà **Phạm Thị Lệ T**; buộc UBND thành phố T giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở cho bà **Phạm Thị Lệ T** khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật tái định cư phục vụ dự án đường B giai đoạn 2.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 229 Luật Tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 369/2024/TLPT-HC ngày 24 tháng 10 năm 2024, về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất*”, giữa:

- **Người khởi kiện:** bà **Phạm Thị Lệ T**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: **khu phố L, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.**

- **Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ủy ban nhân dân thành phố T:

+ Ông **Nguyễn Xuân Đ** - Trưởng **Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố T.**

+ Bà **Nguyễn Thị Xuân Đ1** - Phó Trưởng **Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố T.**

+ Bà **Huỳnh Thị P** - Chuyên viên **phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố T.**

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ủy ban nhân dân **Phường I, thành phố T.**

Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Phường I: bà **Trần Thị Ngọc B** - Công chức Địa chính **ủy ban nhân dân Phường I.**

+ **Ban Q** đất **thành phố T** (trước đây là Trung tâm phát triển quỹ đất **thành phố T**).

Người đại diện theo ủy quyền của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thành phố T: ông **Huỳnh Văn P1** - Phó Giám đốc **Ban Q** và phát triển quỹ đất **thành phố T.**

+ **Phòng Tài Nguyên và Môi trường thành phố T.**

+ Bà **Nguyễn Thúy Khánh P2**, sinh năm 2003; địa chỉ: **khu phố L, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.**

+ Cháu **Nguyễn Hoài Nhật T2**, sinh năm 2009; địa chỉ: **khu phố L, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.**

+ Cháu **Nguyễn Phương Bảo H**, sinh năm 2017; địa chỉ: **khu phố L, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.**

+ Cháu **Lê Nguyên K**, sinh năm 2019; địa chỉ: **khu phố L, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.**

Người đại diện theo pháp luật của các cháu Nguyễn Hoài Nhật T2, Nguyễn Phương Bảo H và Lê Nguyên K: bà **Phạm Thị Lệ T**, sinh năm 1983; địa chỉ: **khu phố L, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.**

+ Cháu **Bùi Ngọc An V**, sinh năm 2021; địa chỉ: **khu phố L, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.**

Người đại diện theo pháp luật của cháu Bùi Ngọc An V: bà **Nguyễn Thùy Khánh P3**, sinh năm 2003; địa chỉ: **khu phố L, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.**

+ Ông **Nguyễn Trung T1**, sinh năm 1981; địa chỉ: **khu phố L, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên**.

+ Ông **Nguyễn L**, sinh năm 1956; địa chỉ: **thôn L, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên**.

2. Bản án hành chính sơ thẩm số 53/2024/HC-ST ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: áp dụng khoản 4 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí;

Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Biên lai số 0004423 ngày 12/9/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Đức Kiên